

Số: 10 /2026/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2026

## NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung quy định về phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;*

*Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí;*

*Xét Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung quy định về Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 75/BC-BĐT ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Ban Đô thị của Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo số 155/BC-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung quy định về Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố tại Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội.*

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung về mức thu, tổ chức thu phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố để trông giữ xe ô tô, trông giữ xe đạp, xe máy tại Khoản 19 Mục A thuộc Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc ban hành một số quy định thu phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hà Nội.

*(chi tiết Phụ lục kèm theo)*

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành.**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 5 năm 2026.

2. Các nội dung không điều chỉnh tại Nghị quyết này thực hiện theo Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện.**

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết.

b) Tăng cường công tác kiểm tra việc quản lý, thu, nộp và sử dụng nguồn thu phí nêu trên, bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm và kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Xây dựng cơ chế kiểm soát giá dịch vụ trông giữ xe theo quy định của pháp luật về giá, bảo đảm công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ việc điều chỉnh giá, không để phát sinh tăng giá bất hợp lý, ảnh hưởng đến đời sống người dân.

d) Tăng cường công tác quản lý trong thực tế; quy định rõ điều kiện, tiêu chí cấp phép, phạm vi, thời gian sử dụng tạm thời, cơ chế kiểm tra, xử lý vi phạm và trách nhiệm của cơ quan quản lý chuyên ngành, chính quyền địa phương, bảo đảm không ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông và mỹ quan đô thị trên địa bàn Thành phố.

đ) Tổ chức đánh giá tổng thể quá trình triển khai Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND đến nay nhằm đánh giá công tác thu phí, lệ phí để tăng cường công tác quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền, vận động và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Khóa XVII, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 11 tháng 05 năm 2026. /*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội; VP Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Xây dựng;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ TP;
- Các Ban Đảng của Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố Hà Nội;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm TT, dữ liệu và công nghệ số TP;
- Lưu: VT.



**Phùng Thị Hồng Hà**

**Phụ lục:**

**Sửa đổi, bổ sung về mức thu, tổ chức thu phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố để trông giữ xe ô tô, trông giữ xe đạp, xe máy**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **10** /2026/NQ-HĐND ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

**a) Mức thu phí.**

\* Đối với mức thu phí sử dụng tạm thời lòng đường hè phố (vía hè):

TT	Nội dung thu, địa bàn thu phí	Đơn vị tính	Mức thu phí đề xuất
<b>I</b>	<b>Sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố (vía hè) để trông giữ xe ô tô</b>		
1	Các đường, phố nằm trong đường Vành đai I và trên đường Vành đai I		
1.1	<i>Các tuyến phố cần hạn chế: Khu vực đô thị lõi (khu bảo tồn cấp I): Nguyễn Xí, Đinh Lễ, Lý Thái Tổ, Trần Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt; Hai Bà Trưng, Hàng Đường, Hàng Đào, Hàng Ngang, Hàng Giấy, Phủ Doãn, Quán Sứ</i>	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	400.000
1.2	<i>Các tuyến đường, phố còn lại nằm trong đường Vành đai I và trên đường Vành đai I (trừ các tuyến phố cần hạn chế tại mục 1.1)</i>	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	360.000
2	Các đường, phố từ phạm vi từ ngoài đường Vành đai I đến phạm vi nằm trong đường Vành đai II và trên đường Vành đai II	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	160.000
3	Các đường, phố nằm từ phạm vi từ ngoài đường Vành đai II đến phạm vi trong đường Vành đai III và trên đường Vành đai III	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	120.000
4	Các đường, phố nằm từ phạm vi từ ngoài đường Vành đai III đến phạm vi trong đường Vành đai IV và trên đường Vành đai IV	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	90.000
5	Phường Sơn Tây, phường Tùng Thiện, xã Đoài Phương (Thị xã Sơn Tây cũ)	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	40.000
6	Các đường, phố còn lại.	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	30.000
<b>II</b>	<b>Sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố (vía hè) để trông giữ xe đạp, xe máy</b>		
1	Các đường, phố nằm trong đường Vành đai I và trên đường Vành đai I		

TT	Nội dung thu, địa bàn thu phí	Đơn vị tính	Mức thu phí đề xuất
1.1	Các tuyến phố cần hạn chế: Khu vực đô thị lõi (khu bảo tồn cấp I): Nguyễn Xí, Đinh Lễ, Lý Thái Tổ, Trần Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt; Hai Bà Trưng, Hàng Đường, Hàng Đào, Hàng Ngang, Hàng Giấy, Phủ Doãn, Quán Sứ	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	220.000
1.2	Các tuyến đường, phố còn lại nằm trong đường Vành đai I và trên đường Vành đai I (trừ các tuyến phố cần hạn chế tại mục 1.1)	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	180.000
2	Các đường, phố từ phạm vi từ ngoài đường Vành đai I đến phạm vi nằm trong đường Vành đai II và trên đường Vành đai II	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	120.000
3	Các đường, phố nằm từ phạm vi từ ngoài đường Vành đai II đến phạm vi trong đường Vành đai III và trên đường Vành đai III	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	90.000
4	Các đường, phố nằm từ phạm vi từ ngoài đường Vành đai III đến phạm vi trong đường Vành đai IV và trên đường Vành đai IV	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	50.000
5	Phường Sơn Tây, phường Tùng Thiện, xã Đoài Phương (Thị xã Sơn Tây cũ)	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	40.000
6	Các đường, phố còn lại.	Đồng/m <sup>2</sup> /tháng	30.000

**b) Tổ chức thu phí.**

Sở Xây dựng, UBND các xã, phường. 